

Prince Takamodo WC

Tokyo 2017-11-10 S F M

Pool 1													Time: 11:00	
Referees: ALY Sherif (EGY); ATSUMI Kenji (JPN)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	MO Ziwei	CHN		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19	
2	ITO Hiroki	JPN	1		2	1	1	0	V5	0.17	10	26	-16	
3	BRAUN Marius	GER	3	V5		V5	V5	3	V5	0.67	26	18	+8	
4	CHOUPENITCH Alexander	CZE	3	V5	2		V5	V5	V5	0.67	25	18	+7	
5	MOELIS Samuel	USA	4	V5	1	1		V5	V5	0.5	21	20	+1	
6	SIESS Michal	POL	0	V5	V5	2	3		4	0.33	19	23	-4	
7	LEE Ka Fung	HKG	0	1	3	4	1	V5		0.17	14	29	-15	

Pool 2													Time: 11:00	
Referee: TABATA Yasuaki (JPN)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	MAO Bennian	CHN		V5	4	V5	V5	3	2	0.5	24	23	+1	
2	TAN Lawrence Everett	PHI	3		0	1	3	1	2	0	10	30	-20	
3	PAUTY Maxime	FRA	V5	V5		V5	V5	3	V5	0.83	28	19	+9	
4	SHIMBO Heitor	BRA	3	V5	4		V5	3	V5	0.5	25	21	+4	
5	GRYGLEWSKI Krystian	POL	2	V5	3	3		2	V5	0.33	20	26	-6	
6	HEO Jun	KOR	V5	V5	V5	V4	V5		1	0.83	25	17	+8	
7	CHANG Jerry	USA	V5	V5	3	3	3	V5		0.5	24	20	+4	

Pool 3

Time: 11:00

Referees: KUZNETSOV Alexey (CAN); KOBAYASHI Yoshihiro (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ELICE Meddy	FRA		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19
2	CHONG Yin Hin	HKG	1		3	0	1	1	1	0	7	30	-23
3	SCHOPPA Dominik	GER	2	V5		V5	V5	4	1	0.5	22	22	0
4	CHEREMISINOV Alexey	RUS	4	V5	2		V5	V5	V5	0.67	26	20	+6
5	RENNEVILLE Edouard	AUS	0	V5	2	4		4	0	0.17	15	26	-11
6	NOGUCHI Ryohei	JPN	1	V5	V5	2	V5		0	0.5	18	24	-6
7	KIM Dongsu	KOR	3	V5	V5	4	V5	V5		0.67	27	12	+15

Pool 4

Time: 11:00

Referee: SASADA Ken-Ichi (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SIMON Vincent	FRA		2	V5	V5	V5	2	V5	0.67	24	16	+8
2	SON Young Ki	KOR	V5		V5	V5	V5	2	V5	0.83	27	21	+6
3	BREELAND-CLENCIE Blake	AUS	0	3		2	0	0	1	0	6	30	-24
4	WU Xiaolong	CHN	3	4	V5		V5	3	V5	0.5	25	24	+1
5	FILES Petar	CRO	0	4	V5	3		V5	2	0.33	19	24	-5
6	TOURETTE Geoffrey	USA	V5	V5	V5	V5	4		V5	0.83	29	12	+17
7	CHAN Kyle	HKG	3	3	V5	4	V5	0		0.33	20	23	-3

Pool 5

Time: 11:00

Referee: AMARI Tetsuya (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KONGSTAD Conrad Seibaek	DEN		1	V5	4	V5	V5	3	0.5	23	22	+1
2	CADOT Jeremy	FRA	V5		V5	V5	3	V5	V5	0.83	28	14	+14
3	KUME Haruki	JPN	0	1		4	V5	3	0	0.17	13	26	-13
4	FILIPPI Davide	ITA	V5	4	V5		V5	4	V5	0.67	28	20	+8
5	PARK Hyechan	KOR	3	V5	1	0		1	V5	0.33	15	27	-12
6	CHOI Chun Yin Ryan	HKG	4	1	V5	V5	V5		4	0.5	24	23	+1
7	TROFIMOV Dmitry	_AIN	V5	2	V5	2	4	V5		0.5	23	22	+1

Pool 6

Time: 11:00

Referees: SUH Sangwon (KOR); NAKATA Reiko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	OU Feng Ming	TPE		3	0	0	1	2	4	0	10	30	-20
2	NISTA Lorenzo	ITA	V5		V5	3	1	1	V5	0.5	20	24	-4
3	UENO Yuto	JPN	V5	4		V5	0	4	V5	0.5	23	18	+5
4	SEMENYUK Grigoriy	_AIN	V5	V5	3		4	V5	V5	0.67	27	18	+9
5	AUCLIN Erwann	FRA	V5	V5	V5	V5		1	V5	0.83	26	12	+14
6	ITKIN Nick	USA	V5	V5	V5	4	V5		V5	0.83	29	15	+14
7	CHAM Shun Wo	HKG	V5	2	0	1	1	2		0.17	11	29	-18

Pool 7

Time: 11:00

Referee: CHENG Chi Hung Gerald (HKG)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FUJIKURA Rui	JPN		V5	2	V5	3	1	V5	0.5	21	18	+3
2	KHANKHAM Phitchayut	THA	0		0	1	2	2	V5	0.17	10	27	-17
3	ROSATELLI Damiano	ITA	V5	V5		V5	V5	4	V5	0.83	29	16	+13
4	IWASHITA Takuya	JPN	3	V5	3		1	2	V5	0.33	19	21	-2
5	ARSLANOV Timur	_AIN	V5	V5	4	V5		V5	V5	0.83	29	12	+17
6	LEE Kwanghyun	KOR	V5	V5	V5	V5	1		V5	0.83	26	15	+11
7	CHAN Kevin Jerrold	SGP	0	2	2	0	0	1		0	5	30	-25

Pool 8

Time: 11:00

Referee: SCOMPARIN Isacco (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KOMISSAROV Dmitry	RUS		3	1	V5	2	V5	V5	0.5	21	21	0
2	GOTTSCHALK Julian	JPN	V5		V5	V5	3	V5	3	0.67	26	22	+4
3	KLEIN Felix	GER	V5	3		4	V5	4	3	0.33	24	24	0
4	HSU Shuo Ting	TPE	1	4	V5		3	2	V5	0.33	20	27	-7
5	KIM Hyogon	KOR	V5	V5	3	V5		V5	V5	0.83	28	20	+8
6	TSORONIS Alexander	DEN	3	2	V5	V5	4		V5	0.5	24	24	0
7	NG Lok Wang Lawrence	HKG	2	V5	V5	3	3	3		0.33	21	26	-5

Pool 9

Time: 11:00

Referee: CHUA Eugene Wee Hong (SGP)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	YOONG Hans Wei Shen	MAS		V5	V5	V5	2	1	3	0.5	21	22	-1
2	LOUIE Brennan Wayne	PHI	0		V5	2	3	2	V5	0.33	17	23	-6
3	LU Chenjie	CHN	3	1		1	1	3	2	0	11	30	-19
4	IM Cheolwoo	KOR	4	V5	V5		V5	V5	3	0.67	27	20	+7
5	MATSUYAMA Kyosuke	JPN	V5	V5	V5	4		3	4	0.5	26	21	+5
6	MEPSTEAD Marcus	GBR	V5	V5	V5	3	V5		V5	0.83	28	16	+12
7	MOURRAIN Baptiste	FRA	V5	2	V5	V5	V5	2		0.67	24	22	+2

Pool 10

Time: 11:00

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	OZAWA Shoya	JPN		1	0	1	1	4	1	0	8	30	-22
2	KLEIBRINK Benjamin	GER	V5		V5	1	4	4	V5	0.5	24	22	+2
3	FOSTER Matt	AUS	V5	3		3	3	V5	V5	0.5	24	21	+3
4	NAGANO Yudai	JPN	V5	V5	V5		V4	V5	V5	1	29	15	+14
5	JANDA Michal	POL	V5	V5	V5	3		V5	1	0.67	24	19	+5
6	MITBERG Gregory	USA	V5	V5	3	3	2		2	0.33	20	28	-8
7	POGREBNIAK Andrii	UKR	V5	3	3	4	V5	V5		0.5	25	19	+6

Pool 11

Time: 11:00

Referees: AZUMA Matsuo (JPN); HUANG Hao Chih (TPE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ISOHATA Hikaru	JPN		1	4	3	3	4	3	0	18	30	-12
2	DOUGLAS Sholto	AUS	V5		V5	4	4	V5	V5	0.67	28	12	+16
3	MINOTT Kamal	GBR	V5	0		2	4	1	2	0.17	14	29	-15
4	HAMZA Mohamed	EGY	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	18	+12
5	RHEINGANS-YOO Duncan	USA	V5	V5	V5	4		2	2	0.5	23	26	-3
6	KAHL Alexander	GER	V5	1	V5	3	V5		4	0.5	23	22	+1
7	LLAVADOR Carlos	ESP	V5	0	V5	2	V5	V5		0.67	22	21	+1

Pool 12

Time: 11:00

Referee: KAI Masahiko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BABA Shunsuke	JPN		3	2	1	3	3	1	0	13	30	-17
2	NEMETH Andras	HUN	V5		1	V5	2	V5	1	0.5	19	26	-7
3	TOLDO Guilherme	BRA	V5	V5		V5	2	4	2	0.5	23	22	+1
4	AWAJI Suguru	JPN	V5	4	4		V5	3	1	0.33	22	23	-1
5	VEITENHEIMER Ciaran	GER	V5	V5	V5	2		1	3	0.5	21	22	-1
6	PEGGS Ben	GBR	V5	4	V5	V5	V5		4	0.67	28	21	+7
7	BIANCHI Guillaume	ITA	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	12	+18

Pool 13

Time: 12:40

Referee: ALY Sherif (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	TONY HELISSEY Jean-Paul	FRA		V5	2	V5	V5	V5	1	0.67	23	20	+3
2	OSTACCHINI Glen	GBR	3		V5	2	V5	3	V5	0.5	23	20	+3
3	YUNES Klod	UKR	V5	2		4	V5	V5	4	0.5	25	22	+3
4	PAROLI Alessandro	ITA	0	V5	V5		V5	V5	3	0.67	23	19	+4
5	TAKAHASHI Ren	JPN	3	2	1	1		1	1	0	9	30	-21
6	BANEUX Julien	BRA	4	V5	4	2	V5		4	0.33	24	24	0
7	HUANG Mengkai	CHN	V5	1	V5	V5	V5	V5		0.83	26	18	+8

Pool 14

Time: 12:40

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MIYAKE Ryo	JPN		3	1	3	1	V5	2	0.17	15	26	-11
2	HAN Dong Jin	KOR	V5		V5	4	3	2	4	0.33	23	25	-2
3	MARQUES Henrique	BRA	V5	3		V5	3	4	3	0.33	23	24	-1
4	ITO Makoto	JPN	V4	V5	3		2	V5	2	0.5	21	24	-3
5	BORODACHEV Kirill	_AIN	V5	V4	V5	V5		3	3	0.67	25	19	+6
6	KLEIN Luis	GER	2	V5	V5	2	V5		4	0.5	23	24	-1
7	LUPERI Edoardo	ITA	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	18	+12

Pool 15

Time: 12:40

Referee: AMARI Tetsuya (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KAWAMURA Kyota	JPN		0	1	1	2	V5	1	0.17	10	28	-18
2	SCHENKEL Eli	CAN	V5		2	1	1	V5	1	0.33	15	23	-8
3	MATHIEU Adam	USA	V5	V5		2	3	3	3	0.33	21	22	-1
4	INGARGIOLA Francesco	ITA	V5	V5	V5		V5	V5	2	0.83	27	14	+13
5	RIGIN Dmitry	RUS	V5	V5	V5	4		V5	V5	0.83	29	12	+17
6	LUK Wing Chun	HKG	3	3	V5	1	0		1	0.17	13	28	-15
7	DOSA Daniel	HUN	V5	V5	V4	V5	1	V5		0.83	25	13	+12

Pool 16

Time: 12:40

Referee: SCOMPARIN Isacco (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	CHUCHUKALO Dmytro	UKR		V5	V5	V5	0	V5	3	0.67	23	18	+5
2	LUN Alan	AUS	2		2	1	2	2	3	0	12	30	-18
3	O Chun Yee	HKG	4	V5		3	2	V5	V5	0.5	24	23	+1
4	SURWILLO Jakub	POL	0	V5	V5		4	V5	V5	0.67	24	20	+4
5	MERTINE Julien	FRA	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	15	+15
6	CHEN Tse Yuan	TPE	2	V5	2	2	4		3	0.17	18	27	-9
7	MATSUMURA Yuma	JPN	V5	V5	4	4	3	V5		0.5	26	24	+2

Pool 17

Time: 12:40

Referee: SUH Sangwon (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BRODEUR Marc-Antoine	CAN		V5	0	3	V5	V5	V5	0.67	23	25	-2
2	MAYAKAN Chornnasun	THA	3		4	V5	2	4	4	0.17	22	29	-7
3	CHEUNG Siu Lun	HKG	V5	V5		V5	1	V5	V5	0.83	26	16	+10
4	TOMIDA Yusaku	JPN	V5	4	1		1	V5	V5	0.5	21	20	+1
5	KERYHUEL Jeremy Fafa	CIV	4	V5	V5	V5		V5	0	0.67	24	17	+7
6	MORRIS Jesse	AUS	4	V5	4	1	3		1	0.17	18	29	-11
7	CUSACK Brendan Francis	IRL	4	V5	2	1	V5	V5		0.5	22	20	+2

Pool 18

Time: 12:40

Referee: TABATA Yasuaki (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SHI Jialuo	CHN		V5	V5	V5	2	2	V5	0.67	24	18	+6
2	TAN Darren Jun Hao	SGP	3		4	V5	V5	3	V5	0.5	25	20	+5
3	FITZGERALD Edward	AUS	3	V5		V5	2	V5	V5	0.67	25	18	+7
4	MICHIWAKI Keita	JPN	1	0	0		3	3	V5	0.17	12	26	-14
5	DAVIS James-Andrew	GBR	V5	2	V5	V5		V5	V5	0.83	27	13	+14
6	RZADKOWSKI Andrzej	POL	V5	V5	4	V5	1		V5	0.67	25	19	+6
7	CHOR Hiu Lung	HKG	1	3	0	1	0	1		0	6	30	-24

Pool 19

Time: 12:40

Referee: CHENG Chi Hung Gerald (HKG)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FUNAMOTO Seishiro	JPN		3	V5	V5	V5	4	3	0.5	25	25	0
2	CHASTANET Maximilien	FRA	V5		V5	V5	V5	V5	1	0.83	26	19	+7
3	AU EONG Tian Wei Jonathan	SGP	4	3		V5	1	V5	4	0.33	22	27	-5
4	NAKAMURA Taro	JPN	2	4	3		V5	V5	2	0.33	21	27	-6
5	DAHLIN Kolja	DEN	4	3	V5	4		V5	V5	0.5	26	18	+8
6	WEBBER Lucas	AUS	V5	2	4	3	1		0	0.17	15	29	-14
7	TRANI Francesco	ITA	V5	V4	V5	V5	1	V5		0.83	25	15	+10

Pool 20

Time: 12:40

Referee: KAI Masahiko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KANESHIGE Brian	USA		4	V5	3	V5	V5	V5	0.67	27	21	+6
2	HERTSYK Rostyslav	UKR	V5		V5	V5	2	4	V5	0.67	26	18	+8
3	SEO Myeong Cheol	KOR	2	2		V5	V5	2	V5	0.5	21	23	-2
4	KISHI Takanori	JPN	V5	1	3		V5	1	V5	0.5	20	24	-4
5	SIDO Alexandre	FRA	4	V5	4	4		V5	V5	0.5	27	20	+7
6	RAJSKI Leszek	POL	4	V5	V5	V5	0		V5	0.67	24	17	+7
7	DOUNGPATRA Sitsadipat	THA	1	1	1	2	3	0		0	8	30	-22

Pool 21

Time: 12:40

Referee: HUANG Hao Chih (TPE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ITO Takuma	JPN		V5	V5	0	V5	0	4	0.5	19	21	-2
2	PORS Christian	DEN	4		0	0	V5	0	1	0.17	10	29	-19
3	DEEJING Ratchanavi	THA	0	V5		V5	2	1	2	0.33	15	23	-8
4	OISHI Riki	JPN	V5	V5	3		V5	V5	V5	0.83	28	15	+13
5	MOLLARD Christopher	GBR	2	4	V5	3		2	V5	0.33	21	25	-4
6	LI Chen	CHN	V5	V5	V5	3	V5		1	0.67	24	13	+11
7	VAN HAASTER Maximilien	CAN	V5	V5	V5	4	3	V5		0.67	27	18	+9

Pool 22

Time: 12:40

Referee: CHUA Eugene Wee Hong (SGP)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SUZUMURA Kenta	JPN		V5	2	V5	V5	4	V5	0.67	26	22	+4
2	CHEN Weiquan	CHN	2		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	27	20	+7
3	BARWELL Peter	GBR	V5	4		V5	0	4	4	0.33	22	25	-3
4	FUJINO Daiki	JPN	4	4	3		V5	4	V5	0.33	25	23	+2
5	ASPRONTE Valerio	ITA	3	3	V5	3		3	V5	0.33	22	20	+2
6	BROSZUS Blake	CAN	V5	4	V5	V5	V5		V5	0.83	29	21	+8
7	MOONEY GRAND Samuel	AUS	3	0	V5	0	0	1		0.17	9	29	-20

Pool 23

Time: 12:40

Referee: KUZNETSOV Alexey (CAN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	NITTA Hiroto	JPN		4	4	V5	V5	V5	4	0.5	27	24	+3
2	FRUHAUF Benjamin	HUN	V5		0	3	1	4	V5	0.33	18	27	-9
3	CHOI Nicholas Edward	HKG	V5	V5		V5	4	2	V5	0.67	26	20	+6
4	FUNAMOTO Soichiro	JPN	1	V5	3		V5	V5	3	0.5	22	21	+1
5	NAGLE Christopher	CYP	4	V5	V5	1		V5	V5	0.67	25	20	+5
6	MINUTO Martino	TUR	4	V5	V5	2	4		1	0.33	21	26	-5
7	POSCHARNIG Johannes	AUT	V5	3	3	V5	1	V5		0.5	22	23	-1

